

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2018

V/v trả lời kiến nghị của
KORCHAM

Kính gửi: Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam.
(Tầng 13, Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 6409/VPCP-KSTT ngày 6/7/2018 của Văn phòng Chính phủ chuyển công văn số CV/KOR-6027 ngày 27/6/2018 của Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam (KORCHAM) phản ánh, kiến nghị về quy định tại Nghị định 134/2016/NĐ-CP. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về việc miễn thuế nhập khẩu

Căn cứ khoản 7 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 12 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ quy định nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm, sản phẩm hoàn chỉnh nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu.

Cơ sở để xác định hàng hóa được miễn thuế thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 134/2016/NĐ-CP.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa để sản xuất hàng xuất khẩu nhưng không trực tiếp sản xuất toàn bộ hàng hóa xuất khẩu mà giao một phần hoặc toàn bộ hàng hóa đã nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện gia công một hoặc một số công đoạn sau đó nhận lại sản phẩm sau gia công để tiếp tục sản xuất và xuất khẩu sản phẩm; hoặc trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa để sản xuất hàng xuất khẩu, đã đưa hàng hóa nhập khẩu vào sản xuất, sau đó thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện gia công một hoặc một số công đoạn và nhận lại sản phẩm để tiếp tục sản xuất và/hoặc xuất khẩu sản phẩm thì không đáp ứng cơ sở xác định hàng hóa được miễn thuế theo quy định tại Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ nên không được miễn thuế nhập khẩu đối với phần hàng hóa nhập khẩu đưa đi gia công.

2. Về việc hoàn thuế nhập khẩu

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 19 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, khoản 1 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm ra

nước ngoài, hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan, được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp.

Cơ sở để xác định hàng hóa được hoàn thuế thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp tổ chức, cá nhân đã nộp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng không trực tiếp sản xuất toàn bộ hàng hóa mà giao một phần hoặc toàn bộ hàng hóa đã nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện gia công một hoặc một số công đoạn sau đó nhận lại sản phẩm sau gia công để tiếp tục sản xuất và xuất khẩu sản phẩm; hoặc trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu đã nộp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh, đã đưa hàng hóa nhập khẩu vào sản xuất, sau đó thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện gia công một hoặc một số công đoạn và nhận lại sản phẩm để tiếp tục sản xuất và/hoặc xuất khẩu sản phẩm thì không đáp ứng cơ sở xác định hàng hóa được hoàn thuế theo quy định tại Nghị định 134/2016/NĐ-CP nên không được hoàn thuế nhập khẩu đối với phần hàng hóa nhập khẩu đưa đi gia công.

3. Về kiến nghị của Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam

Tổng cục Hải quan ghi nhận kiến nghị của Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định 134/2016/NĐ-CP cho phù hợp với thực tế.

Trước mắt, đề nghị các tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa để sản xuất hàng xuất khẩu thực hiện theo quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 và Nghị định 134/2016/NĐ-CP.

Tổng cục Hải quan trả lời đề Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam được biết và trân trọng cảm ơn ý kiến đóng góp của Hiệp hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để b/c);
- TT. Vũ Thị Mai (để b/c);
- Vụ CST, Vụ PC (Bộ Tài chính);
- Lưu: VT, TXNK (03 bản).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái